

CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

Daily Portfolio of DAS							30/01/2019	
TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá tham chiếu	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Cập nhật DS (4/1/2019)	Nội dung tóm tắt
1	15,400	16,200	PVS	16,700	18,000	19,000	01/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Rủi ro tăng khi giá dầu có xu hướng nằm dưới 50\$, các dự án dầu khí có thể bị chậm tiến độ. - Dự án NCS2-GD2 đã hoàn thành đấu thầu FEED, tiến độ dự án có thể giúp PVS có doanh thu từ quý 3/2019. - LNST năm 2018 ước đạt 770 tỷ, tương ứng EPS ~ 1.600 đồng/CP. Với tình trạng thiếu hụt nguồn lực dầu mỏ, dự kiến các dự án sẽ được đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo tăng trưởng doanh thu cho PVS. - Kết quả 2018: BCTC hợp nhất quý 4/2018 với doanh thu thuần giảm mạnh 45% về 3.300 tỷ, giá vốn hàng bán tương ứng giảm hơn 50% mang về mức tăng trưởng hơn 46% chỉ tiêu lợi nhuận gộp, đạt 430 tỷ đồng. - Trong kỳ, có khoản chi phí khác đến từ công ty con lỗ 634 tỷ do đánh giá lại theo chuẩn mực kế toán. Lũy kế cả năm, PVS đạt doanh thu thuần 14.667 tỷ, giảm 13%; lợi nhuận sau thuế hợp nhất 549 tỷ đồng, giảm 47% so với thực hiện năm ngoái. Tuy vậy, LNST của cổ đông công ty mẹ vẫn tăng nhẹ lên 1.023 tỷ đồng.

2	16,300	17,000	VGC	17,600	18,000	20,000	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển sàn qua HOSE và thoái vốn - Định giá tương đối hấp dẫn, ngành nghề đang hưởng lợi từ dòng chảy vốn FDI và được chú ý bởi thị trường. - Giá gần đạt mục tiêu kỳ vọng 19.3k, công với hiệu ứng chuyển sàn, nên chúng tôi nâng mục tiêu từ 19.3k lên 20k và đánh giá khả năng đạt tối đa 21k trong đợt tăng này. - Kết quả 2018: Doanh thu 9.013 tỷ, giảm so với mức 9.205,5 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp theo đó giảm hơn 100 tỷ về mức 2.012 tỷ đồng. - Kết quả lợi nhuận trước thuế Công ty vẫn ghi nhận giảm so với năm 2017, về mức 843 tỷ đồng và chưa hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Lợi nhuận sau thuế tương ứng giảm từ mức 722 tỷ về 667 tỷ đồng. - Năm qua Công ty đã không thoái vốn thành công do diễn biến thị trường không thuận lợi. Dự kiến, lần thoái vốn tiếp theo sẽ diễn ra trong quý 1/2019.

3	80,000	GAS	84,700	89,000	97,000	01/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Ảnh hưởng trực tiếp từ giá dầu, do phần premium tăng thêm tính theo giá dầu FO - Giai đoạn đầu tư mạnh tăng sản lượng trong giai đoạn 2019-2021 - Sau khi vượt kháng cự thứ nhất, GAS có xu hướng test lại "gap" tại giá 88k, cùng với thời gian giá dầu về 49-50\$. <p>Update (24/01/2019):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu quý IV tăng 11% nhưng giá vốn tăng mạnh dẫn đến lợi nhuận sau thuế đạt 3273 tỷ, giảm 13% so với cùng kỳ. - Theo giải trình của GAS, quý 4/2017 GAS ghi nhận doanh thu chênh lệch giá khí Cửu Long cho giai đoạn 2014 -2017 dẫn đến LNST quý 4/2017 tăng thêm 968 tỷ đồng. - Tổng kết 2018, GAS đạt doanh thu 75.991 tỷ đồng (+17% so với cùng kỳ). Lợi nhuận ròng đạt 12.102 tỷ đồng (+25% so với cùng kỳ) và gấp đôi kế hoạch cả năm. - Năm 2019, GAS dự kiến doanh thu và lợi nhuận trước thuế lần lượt 59.000 tỷ đồng và 9.300 tỷ. Lãi ròng dự kiến hơn 7.400 tỷ đồng với kịch bản giá dầu 65 USD. 	
4	19,200	20,350	GEX	20,350	22,000	24,000	01/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành nghề chính của GEX như năng lượng điện, dây và thiết bị điện, nước, logistic... là những ngành triển vọng trong 2019. - Việc tái cấu trúc sở hữu của toàn bộ Holding đang đi vào giai đoạn cuối. - Cản mạnh tại MA20, chờ tin BC kết quả KD, nếu KQKD quý 4/2018 mà LNST cho ctty mẹ \geq 200 tỷ \Rightarrow EPS~ 2.7 và P/E ở mức 8 lần \Rightarrow GEX tăng lên mục tiêu, nếu LNST công ty mẹ từ 180-200 tỷ thì GEX đi ngang từ 21-22k, ngược lại nếu lợi nhuận sau thuế cho ctty mẹ \leq 180 tỷ thì GEX sẽ giảm về đáy hoặc thấp hơn.

5	16,000	16,700	LHG	17,850	19,500	22,000	01/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành nghề đang có hiệu ứng tốt từ làm sóng FDI, trong đó KBC và VGC đang trong xu hướng tăng. - Giá đang hình thành sóng tam giác, trong đó sóng b hồi 90%, sóng giảm hiện tại sóng c có xu hướng giảm về mức 90% sóng b tại 16.700 tại hỗ trợ 1 (mua tại đây). <p>Update:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án Long Hậu 3 dự kiến bắt đầu hoạt động vào đầu năm 2019, với diện tích đất thương phẩm cho giai đoạn 1 là khoảng 90 Ha, bên cạnh tổng diện tích đất cũ của 2 KCN Long Hậu 1 & 2 là 173 Ha. Tỷ lệ lấp đầy của 2 KCN cũ đạt khoảng 95% do vậy dự án KCN Long Hậu 3 là sự cần thiết, đầu ra cho dự án này hoàn toàn khả thi khi việc đầu tư dự án đến từ nhu cầu mở rộng của chính các doanh nghiệp đang thuê đất của LHG. Giá đất cho thuê dự báo trong năm 2019 sẽ tiếp tục tăng trong bối cảnh nhu cầu tăng cao. - Kết quả kinh doanh quý 4 giảm mạnh về LN hoạt động kinh doanh chính có thể sẽ tác động và khiến LHG giảm giá như nhận định trước đây về 16.7k.
6		27,000	HPG	29,500	32,000	36,000	01/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Dự báo lợi nhuận HPG quý 4/2019 sẽ tiếp tục tăng trưởng, tuy có giảm tỷ lệ đôi chút do ảnh hưởng bởi tỷ lệ lãi vay cao. - Giá HPG đã phân kỳ hơn 3 lần, giá đang có xu hướng tạo ending diagonal (mẫu hình tam giác nhọn xuống). Chờ tín hiệu đảo chiều tại giá 28k - Kết quả 2018: Quý IV, Hòa Phát đạt khoảng 14.500 tỷ đồng doanh thu và 1.760 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Lợi nhuận quý 4 giảm khoảng 27% so với cùng kỳ. - Doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 56.500 tỷ đồng, tăng 21% so với 2017. Lợi nhuận sau thuế đạt mức cao nhất trong lịch sử 8600 tỷ đồng, cùng vượt 7% so với kế hoạch và tăng 7% so với năm trước.

7	14,000	15,000	PVB	15,300	17,500	18,000	01/04/2019	<p>Dự án NCS2-GD2 đã đầu thầu FEED, khoảng tháng 6 sẽ bắt đầu triển khai đến phần của PVB.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xu hướng sẽ chịu ảnh hưởng tâm lý gián tiếp bởi sự tăng giảm của giá dầu. - Lợi nhuận quý 4 gần như dự báo, giá PVB giảm nhẹ về test đáy. Tuy nhiên, giá trị Net Cash và Net Working của công ty đã tăng lên nhờ chất lượng tài sản tăng lên so với trước (tham khảo mục Net Cash và Net Working)
8	29,000	31,000	HVN	34,400	35,800	40,000	01/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Mùa cao điểm lễ hội, và thời điểm tăng doanh thu chính cho các hãng vận tải. - Giá nguyên liệu Jet A1 giảm mạnh có thể giúp HVN được lợi lâu dài. - Khả năng chuyển sàn làm động lực tăng giá. - Giá đang tích lũy tại MA200, trong khi RSI đã vượt mốc 50 điểm, khả năng sẽ tích lũy thêm một số phiên trước khi break out.
9	37,600	39,000	FPT	40,800	44,000	47,000	01/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu thuộc ngành nghề tăng trưởng, là mũi nhọn trong năm 2019. - Việc triển khai 5G có thể sẽ là một bước tiến mới cho FPT trong đầu năm 2019.

10	29,000	29,800	REE	30,200	32,400	33,700	01/07/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách cổ tức hấp dẫn, ước tính 2019 cổ tức 1900 đồng/cổ phiếu, ứng với tỷ suất cổ tức là 5%. - Mảng điện nước được đánh giá khả quan nhờ vào tăng giá điện và cơ điện (M&E) cạnh tranh gay gắt hơn nên dự báo sẽ giữ ổn định trong năm 2019. - Tiềm năng tăng trưởng 2019 đến từ mảng cho thuê dịch vụ văn phòng của tòa nhà E town 5 bắt đầu từ quý 1/2019 với tỷ lệ lấp đầy 100%, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu mảng văn phòng cho thuê còn cao. - REE hiện gần đạt mục tiêu giá thứ nhất, sẽ có điều chỉnh nhẹ sau đó sẽ tiếp tục đợt tăng lên kháng cự tiếp theo. Kết quả 2018: Quý 4/2018 doanh thu thuần đạt 1.635,7 tỷ đồng, giảm nhẹ so với 1.667,6 tỷ đồng đạt được quý 4/2017. Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 384,9 tỷ đồng, giảm đến 29,2% so với cùng kỳ năm 2017. Lợi nhuận sau thuế quý 4/2018 đạt 583,6 tỷ đồng, tăng đột biến đến 37,7% so với quý 4/2017. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 551 tỷ đồng. Lũy kế cả năm 2018, doanh thu thuần đạt trên 5.100 tỷ đồng, tăng 2% so với con số doanh thu 4.995 tỷ đồng năm 2017 . Chi phí giá vốn tăng cao nên lợi nhuận gộp ngược lại giảm 14% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 1.884,7 tỷ đồng, tăng 23,8% so với năm 2017 và vượt đến 37,7% chỉ tiêu lợi nhuận được giao cho cả năm.

11		25,000	DQC	26,900	28,000	30,000	01/07/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách cổ tức bằng tiền mặt dự kiến khoảng 2500 đồng/cp, tỷ suất cổ tức khoảng 9% năm. - Nhà máy mới bắt đầu đi vào hoạt động năm 2019 và được hưởng ưu đãi về thuế. - Định giá của thị trường hiện nay ở mức còn thấp so với giá trị sổ sách. <p>- Kết quả 2018: doanh thu cả năm đạt 1.187,4 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2017. Chi phí giá vốn lại tăng mạnh 18,8% nên lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ còn 232,4 tỷ đồng, giảm sút 8% so với cùng kỳ. Lãi trước thuế 118,9 tỷ đồng, hoàn thành 79,3% chỉ tiêu lợi nhuận được giao cho cả năm. Lợi nhuận sau thuế còn 95,1 tỷ đồng, giảm 13,7% so với lợi nhuận đạt được năm trước đó.</p>
12	20,500	21,500	PC1	22,600	24,800	26,000	01/07/2019	<ul style="list-style-type: none"> - PC1 chiếm hơn 30% thị phần mảng xây lắp điện, trong khi nhu cầu sử dụng điện tăng 10%/năm đến năm 2020, như vậy đầu ra cho PC1 sẽ được đảm bảo. - Dự án Mạch 3 500kV sẽ mang lại doanh thu cho PC1 khoảng 1750 tỷ đồng. - PC1 hiện đang vận hành các nhà máy thủy điện với công suất 114MW, các nhà máy đang được hưởng biểu giá chi phí tráhnh được giúp mang lại nguồn tiền đều cho doanh nghiệp. 3 nhà máy mới ước tính hoàn thành vào năm 2019 - 2020 sẽ nâng công suất thủy điện lên 168MW. - Cổ phiếu đang được định giá rất hấp dẫn khi giá thị trường chỉ mới xấp xỉ giá sổ sách.

13	45,000	48,000	BMP	50,800	52,500	58,000	10/01/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Giá dầu dự kiến 2019 ổn định ở mức 55 - 60 USD/thùng giúp ổn định giá nguyên liệu hạt nhựa. - Năm 2018, nhà máy lọc dầu Nghi Sơn chính thức hoạt động sẽ giúp giải quyết một phần nhu cầu cao về hạt nhựa trong nước hiện nay. - Cổ đông lớn của BMP là Nawaplastic - công ty con của Tập đoàn Thái Lan SCG, đồng thời SCG cũng đang đầu tư 5,4 tỷ USD vào Lọc hóa dầu Long Sơn dự kiến hoạt động vào 2020, khi hoàn thành xong SCG sẽ hoàn thành chuỗi giá trị ngành nhựa của mình tại Việt Nam. - Cơ cấu tài chính hiện nay của BMP sử dụng rất ít nợ vay, đây là lợi thế lớn so với các đối thủ trong ngành. - Giá tạo phân kỳ với RSI, xu hướng phụ hồi ngắn hạn, tuy nhiên cũng chuẩn bị đụng hỗ trợ thứ nhất. -kết thúc 2018, doanh thu BMP đạt 3920 tỷ (năm 2017: 3825 tỷ). Giá vốn tăng mạnh dẫn đến lãi gộp Công ty giảm hơn 5,5% về 872 tỷ đồng. Kết quả LNST 2018 đạt 428 tỷ (2017: 464.7 tỷ)

14	25,000	28,000	DHC	30,000	32,500	34,000	<p>- Nhà máy Giao Long 2 dự kiến vận hành vào đầu năm 2019, với công suất 220,000 tấn/năm, gấp 3.67 lần công suất hiện tại của nhà máy Giao Long 1 (60,000 tấn/năm). Mặt khác, so về tỷ suất đầu tư (Vốn đầu tư/công suất) nhà máy mới có suất đầu tư thấp nhất trong các dự án nhà máy sản xuất giấy công nghiệp, cùng với việc sử dụng công nghệ từ Châu Âu giúp tiết kiệm chi phí sẽ là một lợi thế giúp DHC có biên lợi nhuận tốt hơn các đối thủ trong ngành.</p> <p>- Năm 2018, Trung Quốc nhập khẩu tổng cộng 18 triệu tấn giấy loại thu hồi, so với con số khoảng 25 triệu tấn giấy năm 2017 thì Trung Quốc vẫn còn thiếu nguyên liệu giấy. Theo ước tính của VPPA, trong năm 2019, hạn ngạch mà Trung Quốc cho phép nhập khẩu giấy phế liệu là ở mức 9,1 triệu tấn, như vậy nhiều khả năng Trung Quốc tiếp tục nhập khẩu giấy thành phẩm từ Việt Nam do nguồn nguyên liệu thu gom trong nước trong không đủ. Đầu ra cho nhà máy Giao Long 2 là hoàn toàn khả thi. Hiện tại, Trung Quốc đã cấp phép nhập khẩu 5,47 triệu tấn giấy phế liệu đầu năm 2019, dự báo đầu năm giá giấy nguyên liệu có thể biến động tăng nhẹ. Tuy nhiên lượng hàng tồn kho nguyên liệu của DHC hiện nay vẫn đảm bảo được việc hoạt động cho nhà máy Giao Long 2.</p> <p>Update 24/01/2019:</p> <p>KQKD cả năm 2018 đạt 926.6 tỷ đồng (+14.4% so với cùng kỳ) bằng 108.7% kế hoạch cả năm, LNST đạt 134.1 tỷ đồng (+67% so với cùng kỳ) bằng 149% kế hoạch năm.</p>

15		25,000	GMD	26,000	28,000	30,000	14/01/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng hàng hóa qua cảng Hải Phòng ước tính tăng trưởng bình quân khoảng 11%/năm - Nam Hải Đình Vũ 1 giai đoạn 1 đã đi vào hoạt động từ đầu năm 2018, dự án giai đoạn 2 của dự án Nam Hải Đình Vũ và dự án Gemalink ước tính sẽ vận hành vào đầu năm 2020. -GMD là một trong những doanh nghiệp đầu ngành cảng biển sở hữu vị trí cảng biển thuận lợi, CPTPP và cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa - Thông tư số 54/2018/TT-BGTVT chính thức có hiệu lực từ năm 2019, giúp giá sàn mới cao hơn giá hiện tại 10% cho các cảng biển phía Bắc. - Yếu tố kỹ thuật đã thay đổi, GMD bắt đầu đi vào vùng trung lập, cảnh báo xác suất đang 50/50.
----	--	--------	-----	---------------	--------	--------	------------	--

Note:DAS đã đưa CTI ra khỏi danh mục do đạt mục tiêu giá cao nhất chúng tôi khuyến nghị.

Note: NĐT liên hệ nhân viên DAS để được tư vấn cụ thể hơn và nhận đồ thị giá của các mã đang khuyến nghị

Note	Khuyến nghị mới
	Update các thông tin cổ phiếu trước đó
	Khuyến nghị lần đầu hoặc Không thay đổi so với khuyến nghị trước
	Update và cảnh báo sắp đụng kháng cự



CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

Net Cash and Net Working Porfolio of DAS						30/01/2019
List	Stock	Net Cash	Net Working (NetNet)	Average volume in 10 days	The first day of recommendation	Note (Financial Report Q3/2018)
1	WCS	96,663	103,610	240	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none">- Cổ tức hàng năm chỉ 20%, do đó đây thuộc diện CP mua hưởng lãi vốn.- Tăng trưởng ổn định nhờ yếu tố độc quyền, hạn chế ra nhập ngành.- Ngành ổn định bất chấp khủng hoảng kinh tế.
2	CTD	59,088	85,626	92,245	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none">- Cổ tức đều hàng năm khoảng 30-60%, so với giá hiện tại thì yield chỉ khoảng 3-4%. Đây là cổ phiếu mua hưởng lãi vốn chứ không phải mua giữ cổ tức.- Hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng bởi chu kỳ kinh tế và chu kỳ BDS, tuy giá định giá vẫn đang hấp dẫn.- Lợi nhuận quý 4/2018 giảm, nhưng các tỷ số lại tăng nhẹ
3	NTC	56,569	(102,577)	68,789	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none">- Net Cash hấp dẫn nhờ tiền mặt lớn và vay nợ trả lãi thấp. Tuy nhiên, các khoản phải thu và phải trả chiếm tỷ trọng lớn dẫn đến Net Working bị âm khá mạnh.- Cổ tức hàng năm khoảng 30-60%, suất cổ tức yield khoảng hơn 5%, có thể mua ăn cổ tức.
4	MH3	47,228	(7,661)	1,391	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none">- Hoạt động kinh doanh đơn giản, tiền mặt lớn, nợ vay trả lãi thấp.- Net Working âm do nợ phải trả cao, tuy nhiên mức độ không rủi ro.- Cổ tức đều 16-20% với suất cổ tức >10%, do đó đây là cổ phiếu tuyệt vời mua để hưởng cổ tức.- Lợi nhuận quý 4/2018 tăng mạnh

5	HAT	42,948	6,752	980	11/12/2018	-Cổ phiếu có đặc, cổ tức cao, dòng tiền tốt, thích hợp cho NĐT mua hưởng cổ tức với mức suất cổ tức hơn 5%/năm. - Thanh khoản thấp, đây là ngành đi theo thị trường ngách, không thích hợp mua nhiều.
6	ABC	18,445	25,069	6,345	11/12/2018	- ABC hoạt động kinh doanh đặc thù, ngành nghề hạn chế ra nhập ngành. - Nguồn tiền lớn nhờ thoái công ty còn trong 2017 - Niêm yết sàn Upcom, khó tính toán, nhưng về mặt rủi ro đã được kiểm soát khá tốt.
7	NDN	14,341	8,250	124,600	11/12/2018	- Cổ phiếu BDS, với các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn lớn. Công ty cũng có truyền thống hoạt động tự doanh chứng khoán mạnh. - Mặc dù có những rủi ro khá lớn trong việc điều chuyển nguồn tiền, nhưng dựa trên giá trị hiện tại thì giá NDN vẫn đang được đánh giá khá hấp dẫn, cổ tức đều.
8	CCI	13,281	(7,865)	3,829	11/12/2018	- Cổ phiếu có dòng cổ tức đều, với suất cổ tức hơn 10%/năm với giá hiện tại, phù hợp với NĐT cổ tức. - Công ty có những lợi thế yếu tố nhà nước mà không phải công ty nào cũng có trên địa bàn Củ Chi. - Tiềm năng từ việc thoái vốn nhà nước.
9	AAM	12,148	20,221	4,966	11/12/2018	- Là một trong số ít công ty có nguồn tiền mặt lớn, giá trị cao và bền vững. - Công ty vi phạm diện cảnh báo của HOSE do mua cổ phiếu làm giảm vốn điều lệ dưới mức quy định. - Cổ tức biến động khá nhiều, duy trì từ 5%-12%/năm, suất cổ tức khoảng 5-10%/năm, phù hợp NĐT mua hưởng cổ tức

10	NAV	11,778	8,239	10,390	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Dòng tiền mặt công ty rất mạnh, giá thị trường thấp. - Công ty hoạt động trong thị trường ngách, quy mô nhỏ, nên mô hình khó đột biến. - Công ty có lỗ lũy kế trên BCTC, tuy nhiên đây chỉ là do bất thường, các năm tới LN đều trở lại công ty sẽ duy trì chính sách cổ tức như cũ với suất cổ tức từ 7-10%/năm
11	DXP	11,153	11,334	8,310	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ tức đều hàng năm, tuy nhiên 2 năm gần đây cty thường chia bằng cổ phiếu. - Hoạt động kinh doanh suy giảm do vị trí cảng không còn là chiến lược, tuy nhiên vẫn tương đối ổn định. - Dòng tiền mạnh, đây là cổ phiếu tăng trưởng đều, phù hợp mua hưởng cổ tức.
12	HHS	6,496	7,074	822,100	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Như đã khuyến nghị bên mục cổ phiếu penny, đây là cổ phiếu thỏa tiêu chí của Net Cash, tuy nhiên hoạt động của HHS có nhiều ngờ vực và nhiều khoản có thể chuyển LN ra bên ngoài, do đó đây là cổ phiếu phù hợp chiến lược ngắn hạn.
13	PVB	8,700	16,700	130,700	11/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - PVB là cổ phiếu hoạt động mang tính chất độc quyền, và thị trường ngách - Công ty có tình hình tài sản khá tốt, nhưng hoạt động phụ thuộc vào dự án của PVGAS - Theo tính toán nếu với kế hoạch phát triển dự án NCS2 và STT thì PVB sẽ chuyển từ cổ phiếu phòng thủ thành cổ phiếu tăng trưởng.
14	VTK	14,000	20,000	11,700	18/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - VTK là cổ phiếu hoạt động tư vấn thiết kế cho các công trình của Viettel. - Hoạt động kinh doanh ổn định nhờ khối lượng công việc từ tập đoàn - Lợi nhuận tăng trưởng, dòng tiền tốt, báo cáo đẹp. - Rủi ro trong việc phụ thuộc vào doanh nghiệp mẹ. - Cơ cấu hoạt động và đặc thù tương tự TV2

Note: Danh mục này chỉ phù hợp cho NĐT nắm giữ dài hạn

Những cổ phiếu theo tiêu chí Net Cash và Net Working được DAS tính theo phương pháp khác biệt, và chỉ phù hợp với NĐT mua nắm giữ, hoặc mua cổ tức